

Bản án số: **16/2022/HSST**

Ngày 20/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Huân – Giáo viên Trường
THPT Quỳnh Hợp 3, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Ông Vi Văn Tý – Chủ tịch Hội Nông dân xã
Châu Cường, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An
tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp,
tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
04/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị
cáo:

1. Vi Đình C; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/4/2002 tại huyện Q,
tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính:
Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn H và bà Vi
Thị H; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày
01/01/2022 đến nay (Có mặt)

2. Lữ Văn Đ; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/9/2003 tại huyện Q,
tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính:
Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Văn T và bà
Nguyễn Thị Th (đã chết); Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ,
tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến nay (Có mặt)

+ Bị hại: Ông **Nguyễn Đình Nh.** Sinh năm 1976
Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn Qu, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).
+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Cháu **Vi Văn H.** Sinh ngày 10/10/2005
Nơi cư trú: Xóm H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).
Người đại diện hợp pháp của cháu Vi Văn Hoàng: Ông **Vi Văn Ng** –
bố cháu H. Sinh năm 1984
Nơi cư trú: Xóm H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Ông **Vi Văn Đ.** Sinh năm 1973
Nơi cư trú: Bản Đ, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Có mặt)
- Ông **Vi Văn Ng.** Sinh năm 1984
Nơi cư trú: Xóm H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt)
- Bà **Trần Thị M.** Sinh năm 1971
Nơi cư trú: Khối 12, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
+ Đại diện Ủy ban nhân dân xã Châu Đình, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ
An: Bà **Lương Thị Oanh** – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Châu Đình,
huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 03/5/2021 Vi Đình C, Vi Văn H, Lữ Văn Đ, Lê Đức Nh
và Vi Nhật A cùng ăn uống tại nhà ở của Vi Nhật A. Đến khoảng 01 giờ ngày
04/5/2021, Lữ Văn Đ rủ mọi người đi sang thị trấn Q, huyện Q trộm cắp tài
sản thì tất cả đều đồng ý. Sau đó H đi xe máy chở C, còn Đ đi xe máy chở N
và A rồi tất cả đi sang thị trấn Quỳnh Hợp. Khi đến khối 2 thị trấn Q, huyện Q
thì cả hội dừng xe trước xưởng “sửa chữa ô tô Nho Nho” của anh Nguyễn
Đình Nh. Tại đây Đ nói H và Nh ở ngoài còn Đ, A, C đột nhập vào trong
xưởng lấy trộm tài sản là các loại phụ tùng ô tô. Lấy được tài sản, Đ, C, A
chuyển ra ngoài, rồi H, Đ, Nh sử dụng 02 chiếc xe máy chở tài sản trộm cắp
về cất giấu tại khu vực cầu tràn xã Ch ng, Đ, Nh chở được hai chuyến và
quay lại xưởng để chở chuyển tiếp theo thì bị phá Đ, huyện Quỳnh Hợp. Khi
Hoạt hiện nên cả ba bỏ chạy, riêng C bị Công an thị trấn Quỳnh Hợp lập biên
bản sự việc, thu giữ 02 nhíp xe ô tô, 01 gông nhíp xe ô tô.

Đến khoảng 5 giờ ngày 04/5/2021, A và Đa đi đến khu vực cầu tràn xã Ch chở một phần tài sản trộm cắp được đưa đến cất giấu tại khu vực nghĩa trang thuộc bản Diêm, xã Châu Đình, huyện Quỳnh Hợp. Khoảng 8 giờ cùng ngày, Đ và Nh chở một ít phụ tùng xe ô tô trộm cắp được đưa đến bán cho bà Trần Thị M được 300.000 đồng. Số tiền này Đạt tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ và H đưa một số phụ tùng xe ô tô đã trộm cắp được đến bán cho bà Trần Thị M. Do nghi ngờ tài sản trộm cắp nên bà M đã trình báo lên cơ quan Công an. Công an thị trấn Quỳnh Hợp tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ các tài sản gồm: 01 Tăng bua phanh, 01 lá răng, 01 gối nhíp, 01 mặt lá răng, 01 bàn tay ếch, 01 giá lắp chữ A. Sau đó Công an thị trấn Quỳnh Hợp tiếp tục thu thêm được 03 lá nhíp xe ô tô tại khu vực cầu tràn xã Châu Đình.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ, Nh, L đến nhà A chơi. Tại đây Đ rủ L đi bán tài sản trộm cắp được thì L đồng ý. Sau đó, L mượn xe máy với anh Vi Tuấn V rồi chở Đ và Nh đi lấy phụ tùng xe ô tô đưa đi bán. Sau khi lấy được phụ tùng xe ô tô lên xe máy thì L điều khiển xe máy chở Nh đi bán, còn Đ đi bộ về nhà. Khoảng 19 giờ 05 phút cùng ngày, trên đường đi bán tài sản thì L và Nh bị Công an thị trấn Quỳnh Hợp phát hiện, Nhân nhảy xuống xe bỏ chạy thoát, còn L bị bắt giữ. Công an thị trấn Quỳnh Hợp lập biên bản sự việc, thu giữ tài sản gồm: 01 lá răng xe ô tô, 01 kèm gấp tanh, 01 vai mâm đầu kéo, 01 chốt vai mâm đầu kéo.

Bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐG ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

- Định giá tài sản thu giữ tại Vi Đình C vào hồi 02 giờ 30 phút ngày 04/5/2021: 03 thanh nhíp xe ô tô bằng kim loại màu đen, có kích thước lần lượt là (26 x 09 x 1,2)cm, (43 x 09 x 1,6)cm, (55 x 09 x 1,6)cm; 01 gối nhíp xe ô tô bằng kim loại màu đen kích thước (1 x 2)cm; 01 ốc cầu xe ô tô bằng kim loại kích thước (12,5 x 3,5)cm, đã qua sử dụng, trị giá 810.000,đ.

- Định giá tài sản thu giữ tại Lữ Văn Đ và Vi Văn H vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 04/5/2021: 01 Tăng bua phanh xe ô tô bằng kim loại màu đen kích thước (đường kính 48 x cao 30 x dày 3)cm; 01 Lá răng của xe ô tô bằng kim loại màu đen kích thước (60x32)cm; 01 Gối nhíp bằng kim loại màu đen kích thước (17x24x14) cm; 01 Mặt lá răng của xe ô tô bằng kim loại màu đen kích thước (46 x 1,3); 01 Bàn tay ếch bằng kim loại màu đen kích thước (33x 4,5)cm; 01 Giá lắp chữ A bằng kim loại màu đen kích thước (17 x 12 x 2)cm, trụ tròn ở giữa kích thước (11x 4)cm; 03 lá nhíp ô tô lần lượt có kích thước

(109 x 9 x 1,6)cm; (67x9x1,6)cm; (102x9x1,6)cm đã qua sử dụng, trị giá 4.210.000,đ.

- Định giá tài sản thu giữ tại Vi Xuân L vào hồi 19 giờ 05 phút ngày 04/5/2021: 01 Lá răng của xe ô tô bằng kim loại màu đen, kích thước (34 x 17)cm; 01 Kèm gấp tanh bằng kim loại màu đen dài 92cm; 01 Vai mâm xe ô tô đầu kéo kích thước (dài 58 x rộng nhất 16, hẹp nhất 11 x cao 16)cm; 01 Chốt vai mâm xe ô tô đầu kéo kích thước (16x5)cm, đã qua sử dụng, trị giá 1.400.000,đ.

Tổng trị giá tài sản là **6.420.000,đ** (Sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Vi Đình C, Lữ Văn Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 19/01/2022 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp mở phiên tòa xét xử Lê Đức Nh, Vi Nhật A, Vi Xuân L; Xử phạt Lê Đức Nh 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, Vi Nhật A 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt Vi Xuân L 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 17/12/2021 Lữ Văn Đ bị bắt giữ theo quyết định truy nã của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, ngày 31/12/2021 Vi Đình C bị bắt giữ theo quyết định truy nã của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Hợp đã tạm giữ tài sản bao gồm:

- 06 thanh nhíp xe ô tô, 01 gông nhíp xe ô tô, 01 ốc cầu xe ô tô, 01 Tăng bua phanh xe; 02 lá răng, 01 gối nhíp, 01 mặt lá răng, 01 bàn tay éch, 01 giá lắp chữ A, 01 lá răng, 01kèm gấp tanh, 01 vai mâm, 01 chốt vai mâm (Tài sản có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Các tài sản trên thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình Nh nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho ông Nguyễn Đình Nh.

- 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37H1 – 307.98; 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37P8 – 9724 (Tài sản có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

02 chiếc xe máy nêu trên thuộc sở hữu của ông Vi Văn Đ, ông Vi Văn Ng nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho ông Vi Văn Đ, ông Vi Văn Ng.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Đình Nh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và hoàn trả cho bà Trần Thị M số tiền 300.000,đ, nay ông Nh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-QH ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, xử phạt Vi Đình C, Lữ Văn Đ mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đình Nh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và hoàn trả cho bà Trần Thị M số tiền 300.000,đ nay ông Nh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ông Vi Văn Đ nhất trí như nội dung đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Ông Đ đã nhận lại xe máy, nay không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 02 giờ ngày 04/5/2021, tại xưởng sửa chữa ô tô của anh Nguyễn Đình Nh ở khối 2, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Vi Đình C, Lữ Văn Đ, Lê Đức Nh, Vi Nhật A, Vi Văn H có hành vi trộm cắp tài sản là phụ tùng xe ô tô đã qua sử dụng, tổng trị giá tài sản là 6.420.000,đồng. Chiều ngày 04/5/2021 Vi Xuân L chở phụ tùng xe ô tô trộm cắp được đưa đi bán.

Hành vi trên của Vi Đình C, Lữ Văn Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của Lê Đức Nh, Vi Nhật A và hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Vi Xuân L bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp xét xử vào ngày 19/01/2022. Đối với Vi Văn H, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chưa đủ tuổi để truy cứu trách nhiệm hình sự (chưa đủ 16 tuổi), do đó Công an huyện Quỳnh Hợp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” đối với Vi Văn H.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý vụ án. Thời điểm phạm tội, bị cáo Lữ Văn Đ chưa đủ 18 tuổi, là người khởi xướng, bị cáo Vi Đình C phạm tội tích cực. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Những tình tiết trên cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đình Nh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và hoàn trả cho bà Trần Thị M số tiền 300.000,đ. Nay ông Nh

không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với bà Trần Thị M là người mua tài sản với các bị cáo nhưng bà Trần Thị M không biết tài sản do phạm tội mà có, do đó không xem xét xử lý đối với bà Trần Thị M.

Ông Vi Văn Đ, Vi Văn Ng không biết các bị cáo sử dụng xe máy của mình thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét xử lý đối với ông Vi Văn Đ, Vi Văn Ng.

[6] Vật chứng vụ án: Tài sản các bị cáo trộm cắp thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình Nh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Đình Nh; Xe máy thuộc sở hữu của ông Vi Văn Đ, ông Vi Văn Ng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho ông Vi Văn Đ, ông Vi Văn Ng.

[7] Về án phí: Bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Vi Đình C **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/01/2022.

Xử phạt: Lữ Văn Đ **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2021.

2. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Vi Đình C, Lữ Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; vắng mặt bị hại, 03 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện Ủy ban nhân dân xã.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo,
- Bị hại
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

